

Số: 01/2025/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 18 tháng 02 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy; cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; cán bộ, công chức cấp xã chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ; người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ BA MƯƠI BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tình giản biên chế;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Xét Tờ trình số 14/TTr-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy; cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; cán bộ, công chức cấp xã chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ; người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động nghỉ việc (nghỉ hưu và nghỉ thôi việc) trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã), người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; cán bộ, công chức cấp xã chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ; người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện nghỉ việc trong thời hạn 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền.

2. Viên chức trong các tổ chức hành chính thuộc Sở; viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo một phần hoặc toàn bộ kinh phí chi thường xuyên nghỉ việc trong thời hạn 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền.

3. Cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nghỉ việc trong thời hạn 12 tháng kể từ khi có quyết định của cấp có thẩm quyền về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

4. Cán bộ, công chức cấp xã chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm tự nguyện nghỉ việc trong năm 2025, được cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý đồng ý.

5. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

6. Người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được hưởng chế độ phụ cấp, hỗ trợ hàng tháng dôi dư do sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ

1. Các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này ngoài việc được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được hỗ trợ thêm bằng 10% tổng kinh phí được hưởng theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP.

2. Cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 1246/NQ-UBTVQH15 ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025 nghỉ việc hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế thì được hỗ trợ thêm bằng tổng kinh phí đã được hưởng theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

3. Đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này ngoài việc được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế, được hỗ trợ thêm như sau:

a) Đối với cán bộ cấp xã

Cứ mỗi tháng nghỉ trước so với thời điểm ngày 01 tháng 8 năm 2028 được hỗ trợ 1/4 tháng tiền lương hiện hưởng.

Trường hợp có thời điểm nghỉ hưu trước thời điểm kết thúc nhiệm kỳ và trước thời điểm ngày 01 tháng 8 năm 2028 thì số tháng được hưởng hỗ trợ được tính bằng số tháng nghỉ trước so với thời điểm nghỉ hưu.

Trường hợp có thời điểm kết thúc nhiệm kỳ trước thời điểm nghỉ hưu và trước thời điểm ngày 01 tháng 8 năm 2028 thì số tháng được hưởng hỗ trợ được tính bằng số tháng nghỉ trước so với thời điểm kết thúc nhiệm kỳ.

b) Đối với công chức cấp xã

Cứ mỗi tháng nghỉ trước so với thời điểm ngày 01 tháng 8 năm 2028 được hỗ trợ 1/4 tháng tiền lương hiện hưởng.

Trường hợp có thời điểm nghỉ hưu trước thời điểm ngày 01 tháng 8 năm 2028 thì số tháng được hưởng hỗ trợ được tính bằng số tháng nghỉ trước so với thời điểm nghỉ hưu.

4. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã: Cứ mỗi năm công tác được hỗ trợ 1/2 mức phụ cấp hàng tháng của chức danh tại thời điểm nghỉ thôi việc. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì được hưởng mức hỗ trợ của chức danh có mức hỗ trợ cao nhất.

5. Người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố: Cứ mỗi năm công tác được hỗ trợ 1/2 mức phụ cấp hoặc mức hỗ trợ hàng tháng của chức danh tại

thời điểm nghỉ thôi việc. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì được hưởng mức hỗ trợ của chức danh có mức hỗ trợ cao nhất.

6. Trường hợp cán bộ, công chức cấp xã vừa thuộc đối tượng hưởng chính sách quy định tại khoản 1 vừa thuộc đối tượng hưởng chính sách quy định tại khoản 3 Điều này thì được hưởng chính sách có mức hỗ trợ cao nhất.

7. Đối với cán bộ, công chức cấp xã chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ đã hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này, nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện chính sách thì phải hoàn trả lại số tiền hỗ trợ đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả.

Điều 4. Về thời gian và tiền lương để tính hưởng hỗ trợ

1. Đối với cán bộ, công chức cấp xã chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ

Tiền lương hiện hưởng là tiền lương tháng liền kề trước khi tinh giảm biên chế. Tiền lương tháng được tính bao gồm: mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh; các khoản phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề, tiền lương và mức chênh lệch bảo lưu (nếu có) theo quy định của pháp luật về tiền lương.

Nếu tổng thời gian để tính hưởng chế độ hỗ trợ có số ngày lẻ chưa đủ tháng thì được tính tròn theo nguyên tắc: từ 01 ngày đến 15 ngày tính là 1/2 tháng, trên 15 ngày tính tròn là 01 tháng.

2. Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố

Thời gian tính hưởng chế độ hỗ trợ là thời gian đảm nhiệm các chức danh được hưởng mức phụ cấp hoặc mức hỗ trợ hàng tháng theo quy định. Thời gian công tác nếu gián đoạn thì được cộng dồn.

Nếu tổng thời gian để tính hưởng chế độ hỗ trợ có tháng lẻ chưa đủ năm thì được tính tròn theo nguyên tắc: từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 1/2 năm, từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách

1. Đối với cán bộ, công chức; cán bộ, công chức cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; người lao động (trừ người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập): Kinh phí giải quyết chính sách, chế độ do ngân sách địa phương đảm bảo.

2. Đối với viên chức và người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên: Kinh phí giải quyết chính sách, chế độ từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị, nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu hợp pháp khác. Ngân sách địa phương bố trí kinh phí giải quyết chính sách, chế

độ trên số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: Kinh phí giải quyết chính sách, chế độ do ngân sách địa phương đảm bảo.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính; sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố và sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVII, kỳ họp thứ ba mươi ba thông qua ngày 18 tháng 02 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2025/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các VP: Tỉnh ủy, ĐDBQH và HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Công báo tỉnh, Đài PTTH tỉnh, Báo Lạng Sơn, Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu